

BỘ NỘI VỤ

Số: 67/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã được Đại hội thành lập ngày 20 tháng 5 năm 2005 thông qua.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM

(ban hành kèm theo Quyết định số 67/2005/QĐ-BNV ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Làng nghề Việt Nam)

Chương I

TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Hội lấy tên là: Hiệp hội làng nghề Việt Nam.

Tên tiếng Anh: VIETNAM ASSOCIATION OF CRAFT VILLAGES.

Viết tắt là: VICRAFTS.

Điều 2. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các làng nghề, phố nghề truyền thống của Việt Nam; các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, văn hóa và các doanh nhân, nghệ nhân, các cá nhân có tâm huyết giữ gìn, bảo tồn và phát triển các làng nghề, phố nghề.

Mục đích của Hiệp hội là:

- Tập hợp, đoàn kết các làng nghề, các tổ chức kinh tế, văn hóa, các nghệ nhân trong làng nghề, phố nghề, các nhà quản lý, nhà khoa học, nhà văn hóa, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, VV... để cùng với các cơ quan Nhà nước thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về khôi phục và phát triển làng nghề.
- Góp sức bảo tồn, phát triển làng nghề Việt Nam; thực hiện liên kết, hợp tác giữa các tổ chức kinh tế nhằm hỗ trợ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, dịch vụ nâng cao giá trị sản phẩm, giá trị văn hóa các mặt hàng của làng nghề, hỗ trợ lẫn nhau trong việc mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm.
- Góp sức tìm các biện pháp giải quyết các khó khăn do quá trình phát triển đặt ra, bằng chính tiềm năng, sức lực trí tuệ của bản thân các làng nghề cộng với sự trợ giúp tích cực của xã hội và Nhà nước.
- Đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống cho người lao động của các làng nghề và lao động nông thôn. Giữ mối liên hệ với các cơ quan quản lý nhà nước để phản ánh những vấn đề của làng nghề và tham gia bổ sung những chính sách hợp lý phát triển làng nghề
- Thực hiện các biện pháp tôn vinh, khen thưởng hoặc đề nghị Nhà nước khen thưởng các nghệ nhân, đặc biệt là các nghệ nhân cao tuổi. Tạo điều kiện và khuyến khích tổ chức truyền nghề, dạy nghề cho các thế hệ kế tiếp trong xã hội.

Điều 3. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính: tại Hà Nội, địa chỉ số nhà 14, ngõ 2, phố Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại và Fax: 04.9745347; DĐ: 0913.239761

Email: nganhngheett@yahoo.com

Hiệp hội có thể đặt văn phòng đại diện trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

Điều 5. Hiệp hội làng nghề Việt Nam chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội

1. Tham gia tuyên truyền giáo dục cho hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc bảo tồn và phát triển làng nghề, phát triển sản xuất kinh doanh, bảo đảm môi trường sinh thái, nâng cao đời sống người lao động.

2. Động viên nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của hội viên, hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ các sản phẩm của làng nghề truyền thống trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới: đoàn kết giúp đỡ nhau khắc phục khó khăn chấn hưng làng nghề đã có, phát triển làng nghề mới, nghề mới... góp phần dần dần nâng cao đời sống người lao động nông thôn.

3. Trợ giúp, tư vấn cho hội viên trong quy hoạch mặt hàng, sản xuất và xây dựng kết cấu hạ tầng... tìm kiếm thị trường tiêu thụ, đẩy mạnh xuất khẩu. Kêu gọi các nhà đầu tư mở rộng và nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm cạnh tranh, giảm giá thành sản phẩm. Trợ giúp hội viên trong việc đăng ký và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Tập hợp sức mạnh các làng nghề cùng nhau tiến hành xúc tiến thương mại, tạo lập thương hiệu, logo, cung cấp thông tin về thị trường giá cả, mẫu mã, các quy định mới của Nhà nước, lập trang Web chung trên mạng. Tổ chức các cuộc triển lãm, hội

chợ, chợ phiên, hội nghị, hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên.

4. Trợ giúp việc tổ chức du lịch làng nghề gắn với du lịch văn hóa, du lịch sinh thái; từng bước hình thành các điểm du lịch làng nghề đặc trưng của mỗi vùng, mỗi nghề truyền thống.

5. Mở các lớp dạy nghề; đào tạo bồi dưỡng trình độ quản lý; đặc biệt coi trọng việc truyền nghề của các nghệ nhân lão thành cho lớp thợ trẻ... nhằm bảo tồn và phát triển làng nghề bền vững trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

6. Đại diện cho hội viên tập hợp ý kiến, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của hội đề nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống, tăng giá trị kinh tế, giá trị văn hóa các sản phẩm làng nghề truyền thống, bảo vệ quyền lợi chính đáng của hội viên, giải quyết các trường hợp, vụ việc gây thiệt hại đến quyền lợi của Hội viên; động viên Hội viên thực hiện nghiêm chỉnh các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

7. Hiệp hội có thể được các cơ quan Nhà nước ủy nhiệm thực hiện một số chương trình, dự án trong nước và do tổ chức quốc tế tài trợ.

8. Xây dựng tổ chức hiệp hội và phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi của Hiệp hội.

9. Xây dựng và phát triển các mối quan hệ quốc tế với các cá nhân và tổ chức quốc tế trong khu vực Đông Nam Á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức các Trung tâm dịch vụ, tư vấn, các cơ quan nghiên cứu, đào tạo, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... trực thuộc Hiệp hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

Xuất bản sách, báo, các tài liệu phổ biến kỹ thuật, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh, kinh nghiệm quản lý doanh nghiệp, quảng bá văn hóa làng nghề... theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên

1. Hội viên chính thức: các tổ chức pháp nhân Việt Nam, các cá nhân có đủ tiêu chuẩn sau đây, tự nguyện và tán thành Điều lệ, có bản đăng ký gia nhập Hiệp hội đều được xem xét kết nạp làm hội viên chính thức của Hiệp hội:

- Hội viên là tổ chức, tập thể: gồm các làng nghề (đã được chính thức công nhận); các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, tổ sản xuất, hộ gia đình, hộ kinh doanh cá thể có đăng ký; tổ chức kinh tế, văn hóa đang hoạt động trong làng nghề.

- Hội viên là cá nhân: gồm các doanh nhân, nghệ nhân, chuyên gia quản lý, nhà khoa học thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hóa có tâm huyết chấn hưng và phát triển các làng nghề Việt Nam.

2. Hội viên liên kết: các doanh nghiệp lớn trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam, các tổ chức kinh tế nước ngoài..., có khả năng, điều kiện giúp đỡ cho sự bảo tồn và chấn hưng làng nghề, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện đăng ký làm hội viên liên kết và được Thường trực Hiệp hội công nhận.

3. Hội viên danh dự: là những nghệ nhân, chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học, nhà nghiên cứu văn hóa - lịch sử có uy tín (chưa có điều kiện tham gia trực tiếp), có tâm huyết và đóng góp đặc biệt cho công tác phát triển của Hiệp hội, tán thành điều lệ của Hiệp hội, được lãnh đạo Hiệp hội mời tham gia; không đóng hội phí.

Điều 8. Quyền lợi của hội viên

1. Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội.

2. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội.

3. Được ứng cử, đề cử và bầu vào Ban Chấp hành Hiệp hội và các chức vụ khác của Hiệp hội.

4. Được tham gia các chương trình của Hiệp hội như: Nhận thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này: Thực hiện các nghị quyết của Hiệp hội: tuyên truyền phát